TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** Số: 270/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *N, ngày 18 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các 55, 57,58, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 716/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Liễu Hiền B**, sinh năm 1985;

ĐKTT: 28/12 đường E, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay:132/Đ52 đường A, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Võ Ngọc Y**, sinh năm 1989;

ĐKTT: 140B/12H đường A, phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 1/1Đ đường E, hẻm 1, phường D, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông B và bà Y tự nguyện tìm hiểu tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Xét từ khi tiến đến hôn nhân cả hai khong có tình cảm, không có tiếng nói chung và không chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, việc yêu cầu thuận tình ly hôn của ông B và bà Y là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4]Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Y và ông B mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà Y đồng ý đóng thay cho ông B.

Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Võ Ngọc Y và ông Liễu Hiền B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông B và bà Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm; Bà Y đồng ý đóng thay cho ông B, chuyển tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án bà Y đã đóng theo Biên lai thu số 000612 ngày 26/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
- UBND phường An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

TRẦN THỊ HỒNG GẤM